

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

ĐỀ TÀI:

**CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM.
VỊ TRÍ, VAI TRÒ VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY.**

Giảng viên hướng dẫn : Vũ Thị Thu Hiền

Sinh viên thực hiện : Triệu Quang Dương

Lớp : K23NHA

Mã sinh viên : 23A4010762

Hà nội, ngày 14 tháng 06 năm 2020

MỤC LỤC

Lời mở đầu

Nội dung

Phần 1. Phần lý luận

1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội

1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội-giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Xét từ góc độ chính trị

2.2. Xét từ góc độ kinh tế

3. Cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. Cơ cấu xã hội-giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

4. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

4.1. Vị trí và vai trò của doanh nhân Việt Nam hiện nay

4.2. Một số giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

Phần 2. Liên hệ

Kết luận

LỜI MỞ ĐẦU

Sự ra đời của khối liên minh công - nông - trí thức là một tất yếu trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ ra rõ ràng rằng: “trong một số nước nông nghiệp đại đa số dân chúng là nông dân thì vấn đề giai cấp công nhân liên minh với họ là điều tất yếu. Nguyên tắc cao nhất của cách mạng là duy trì khối liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân để giai cấp vô sản có thể giữ được vai trò lãnh đạo và chính quyền nhà nước”.

Không chỉ công cuộc bảo vệ Tổ quốc mà trong quá trình xây dựng đất nước, khối liên minh công - nông - trí thức cũng là nhu cầu cần thiết để gắn kết ba lĩnh vực: công nghiệp, nông nghiệp, khoa học kỹ thuật để phát triển kinh tế - xã hội cho đất nước.

Ở nước ta, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào con đường đấu tranh cách mạng. Từ ngày đầu khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã thành lập klm trong mặt trận dân tộc. Đảng khẳng định: lực lượng cách mạng chủ chốt là công nhân, nông dân, nhưng cách mạng cũng cần có lực lượng trí thức... công nhân, nông dân, trí thức cần phải đoàn kết thành một khối. Với những đặc trưng cơ bản trong xã hội Việt Nam, liên minh công - nông - trí thức có nhiều thuận lợi đem đến tiền đề cho sự phát triển.

Trong giai đoạn mới xây dựng Nhà nước chủ nghĩa xã hội Việt Nam, liên minh công - nông - trí thức tiếp tục được Đảng và Nhà nước khẳng định là một yếu tố tất yếu, một nhu cầu khách quan để giai cấp công nhân giữ vững vai trò lãnh đạo, giai cấp nông dân được giải phóng và sự phát triển của tầng lớp trí thức.

Như vậy, liên minh công - nông - trí thức là một tất yếu khách quan trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt ở Việt Nam, khối liên minh này được vận dụng sáng tạo và hoàn cảnh nước ta. Nghiên cứu đề tài “Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ

nghĩa xã hội ở Việt Nam. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay.” Em muốn tìm hiểu tầm quan trọng của việc liên minh công - nông - trí thức ở Việt Nam để tìm ra những thuận lợi, khó khăn đồng thời tìm hiểu thực trạng của khối liên minh trong giai đoạn hiện nay; thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, từ đó có những kiến nghị tăng cường đoàn kết khối liên minh công - nông - trí thức, tạo động lực phát triển đất nước.

NỘI DUNG

Phần 1. Phần lý luận

1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội

1.1.1. Khái niệm

Cơ cấu xã hội: là các cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng đó tạo nên.

Cơ cấu xã hội có nhiều loại, như: cơ cấu xã hội-dân cư, cơ cấu xã hội-nghề nghiệp, cơ cấu xã hội-giai cấp, cơ cấu xã hội-dân tộc, cơ cấu xã hội-tôn giáo...

Cơ cấu xã hội-giai cấp: là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý sản xuất, về địa vị chính trị-xã hội..... giữa các giai tầng đó.

1.1.2. Vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội

Trong hệ thống cơ cấu xã hội, mỗi loại cơ cấu xã hội có một vị trí khác nhau và tác động lẫn nhau, trong đó cơ cấu xã hội-giai cấp có vị trí quan trọng hàng đầu và chi phối các cơ cấu xã hội khác, bởi hai lý do cơ bản sau:

Cơ cấu xã hội-giai cấp liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước, đến việc sở hữu tư liệu sản xuất, tổ chức quản lý lao động, và phân phối thu nhập trong một hệ thống sản xuất.

Sự biến đổi của cơ cấu xã hội-giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng đến biến đổi của các cơ cấu xã hội khác và tác động đến sự biến đổi của toàn bộ cơ cấu xã hội.

Tuy nhiên, không nên tuyệt đối hóa vị trí của cơ cấu xã hội-giai cấp mà xem nhẹ các loại cơ cấu xã hội khác.

1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội-giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi gắn liền và bị quy định bởi cơ cấu kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH.

Cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi phức tạp, đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp xã hội mới.

Cơ cấu xã hội-giai cấp biến đổi trong mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình đẳng xã hội, và dẫn đến xích lại gần nhau.

2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Xét từ góc độ chính trị

Liên minh công – nông – trí thức là nhu cầu nội tại của cách mạng XHCN tạo nên động lực của cách mạng, đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, là điều kiện quyết định thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và công cuộc cải tạo và xây dựng CNXH.

2.2. Xét từ góc độ kinh tế

Liên minh công – nông – trí thức được hình thành xuất phát từ yêu cầu khách quan của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, và chuyển dịch cơ cấu từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn đòi hỏi phải có sự gắn bó thống nhất giữa sản xuất vật chất và khoa học kỹ thuật trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại; nó cũng xuất phát từ chính nhu cầu và lợi ích kinh tế

chung của các giai tầng: công nhân, nông dân phải dựa vào đội ngũ trí thức để thực hiện mục tiêu của mình và dần được trí thức hoá, trí thức chỉ phát huy khả năng của mình khi phục vụ sản xuất, gắn bó với công nhân, nông dân.

3. Cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. Cơ cấu xã hội-giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Sự biến đổi cơ cấu xã hội-giai cấp vừa tuân theo tính quy luật chung, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam: sự biến đổi ấy bị chi phối bởi những biến đổi trong cơ cấu kinh tế, dẫn đến việc hình thành một cơ cấu xã hội-giai cấp đa dạng; đồng thời, sự biến đổi ấy ở Việt Nam mang đặc tính riêng của thời kỳ quá độ ở nước ta.

Trong sự biến đổi cơ cấu xã hội-giai cấp, vị trí, vai trò của các giai tầng ngày càng được khẳng định:

- Giai cấp công nhân có vị trí quan trọng hàng đầu, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua Đảng Cộng sản.

- Giai cấp nông dân có vị trí chiến lược, gắn liền với công cuộc xây dựng nông thôn mới, là cơ sở và là lực lượng xây dựng cũng như bảo vệ Tổ quốc.

- Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức, và xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, hội nhập quốc tế.

- Đội ngũ doanh nhân trực tiếp đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, xây dựng nền tảng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Nguyên tắc cơ bản của liên minh là kết hợp đúng đắn các lợi ích về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

3.2.1. Nội dung của liên minh

Nội dung kinh tế: đây là nội dung cơ bản, quyết định nhất, là cơ sở vật chất – kỹ thuật vững chắc của liên minh trong thời kỳ quá độ. Là sự kết hợp và giải quyết đúng đắn các lợi ích kinh tế giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Thể hiện thông qua hoạt động kinh tế giữa công nghiệp, nông nghiệp, giữa các ngành sản xuất vật chất với nghiên cứu ứng dụng khoa học vào sản xuất, giữa các trường đại học, các trung tâm nghiên cứu với cơ sở sản xuất công nghiệp, nông nghiệp.

Nội dung chính trị: Nhu cầu, lợi ích chính trị cơ bản của công nhân, nông dân, trí thức và của cả dân tộc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nguyên tắc chính trị của liên minh là do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Trong thời kỳ quá độ, liên minh công, nông, trí thức là nền tảng chính trị – xã hội và kinh tế của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, là nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; nhằm củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, ổn định chính trị, xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Nội dung văn hóa xã hội: là sự đoàn kết, hợp tác của công nhân, nông dân, trí thức để xây dựng nên văn hóa mới, con người mới và xã hội văn minh. Nội dung văn hóa - xã hội này của liên minh thực chất là đáp ứng nghĩa vụ và quyền lợi, trước hết về đời sống tinh thần của công nhân, nông dân, trí thức và thông qua những vấn đề cơ bản sau: tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xóa đói, giảm nghèo; thực hiện tốt chính sách xã hội.

3.2.2. Phương hướng xây dựng cơ cấu xã hội-giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy sự biến đổi cơ cấu xã hội-giai cấp theo hướng tích cực.

Xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tạo sự biến đổi tích cực trong cơ cấu xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến cơ cấu xã hội giai cấp.

Tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh và toàn xã hội.

Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của các chủ thể trong khối liên minh.

Đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc nhằm tăng cường khối liên minh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

4. Vị trí, vai trò và các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

4.1. Vị trí và vai trò của doanh nhân Việt Nam hiện nay

Doanh nhân có vai trò quan trọng trong giải phóng lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Với vai trò lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và các hình thức tổ chức kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế, doanh nhân Việt Nam là lực lượng đóng vai trò chủ yếu trong huy động các nguồn lực sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cho xã hội, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế xã hội đất nước. Thông qua việc tổ chức và điều hành sản xuất - kinh doanh, doanh nhân Việt Nam thúc đẩy phân công lao động xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Doanh nhân Việt Nam đã góp phần quan trọng vào hình thành cơ cấu xã hội và quan hệ xã hội mới. Đội ngũ doanh nhân góp phần hình thành lối sống sáng tạo, tự lập, tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, dám chấp nhận rủi ro, có chí làm giàu, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội. Doanh nhân giàu có, thành đạt trở thành mục tiêu, khát vọng phấn đấu của nhiều người, nhất là giới trẻ. Doanh nhân Việt Nam đang khẳng định vai trò “mắt xích” liên kết, hợp tác giữa các thành phần, lực lượng trong các hoạt động kinh tế (diễn hình như liên kết “5 nhà”: Nhà nước- Nhà doanh nghiệp- Nhà khoa học- Ngân hàng và nhà nông).

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, đội ngũ doanh nhân góp phần quan trọng trong tạo công ăn việc làm, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Sự ra đời, phát triển của doanh nghiệp, doanh nhân đã mang lại việc làm và sinh kế cho nhiều người lao động trên các vùng miền cả nước, đặc biệt là đội ngũ công nhân, nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới, miền núi, kể cả thương binh, bệnh binh, người yếu thế, người khuyết tật. Doanh nhân cũng tích cực tham gia các hoạt động xã hội như: đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, đóng góp các quỹ nhân đạo, từ thiện, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, xây dựng các công trình phúc lợi góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Doanh nhân Việt Nam tham gia tích cực vào các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, một số trở thành đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã góp phần quan trọng trong góp ý, phản biện, xây dựng, thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và các địa phương. Hầu hết doanh nhân tham gia vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đều phát huy tốt trí tuệ, kinh nghiệm thực tiễn của mình trong xây dựng và thực hiện chính sách phát triển kinh tế xã hội.

4.2. Một số giải pháp phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ doanh nhân nhằm định hướng, tạo lập một đội ngũ doanh nhân đầy khát vọng cống hiến, khát khao làm giàu, đủ bản lĩnh vượt qua những thách thức trong bối cảnh hiện nay. Khẳng định được thương hiệu Việt trên trường quốc tế và có một trách nhiệm với cộng đồng, với quốc gia, dân tộc.

Nâng cao chất lượng công tác đào tạo đội ngũ doanh nhân đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Nâng cao chất lượng các chương trình hỗ trợ, tư vấn cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội doanh nhân theo hướng chuyên nghiệp hóa.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ghi nhận, tôn vinh đối với đội ngũ doanh nhân.

Phần 2. Liên hệ

Việc củng cố liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức trong những năm tới là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của cả hệ thống chính trị. Để tăng cường liên minh công - nông - trí thức cần: Trước hết, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, liên kết chặt chẽ và có hiệu quả trong sản xuất; phát triển mạnh mẽ công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản; Hai là, thu hút lao động nông nghiệp dôi dư vào sản xuất công nghiệp khi ứng dụng máy móc, công nghệ vào nông nghiệp; giải quyết việc làm lâu dài, bền vững cho nông dân khi thu hồi đất nông nghiệp. Ba là, đẩy mạnh nhân dân khoa học công nghệ, chế tạo máy móc, giống cây con cho năng suất cao để chuyển giao cho nông nghiệp, nông dân sản xuất.

Hỗ trợ nhập thiết bị máy móc cho nông dân. Việc đưa cơ giới hóa vào một số khâu nặng nhọc trong sản xuất nông nghiệp như làm đất, thu hoạch, vận chuyển... góp phần giải phóng sức lao động cho người nông dân, nâng

cao năng suất cây trồng, từng bước đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn. Đồng thời hạn chế mặt trái của vấn đề này như sự dôi dư lao động, hàng hóa nhiều nhưng không tiêu thụ được.

Hỗ trợ nông dân làm giàu. Phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi do Hội Nông dân tổ chức đã thu hút đông đảo nông dân tiêu biểu, các nhà quản lý, khoa học kỹ thuật và doanh nghiệp... Thực hiện liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học và hộ nông dân là giải pháp hữu hiệu để đưa phong trào phát triển mạnh mẽ hơn. Nhà nước có vai trò định hướng hoạt động cũng như đề ra những chính sách phù hợp với tiến trình phát triển. Doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong cả quá trình sản xuất như cung ứng cho nông dân vật tư, thiết bị trả chậm; giúp tiêu thụ nông sản làm ra. Nhà khoa học hướng dẫn nông dân kỹ thuật, phương pháp ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất...

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển cây công nghiệp. Hiện nay, quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn diễn ra còn chậm, chưa đồng đều giữa các vùng và chưa rộng khắp. Nguyên nhân cơ bản là do khả năng tập trung mở rộng qui mô diện tích đất sản xuất rất hạn chế, đa số các hộ nông dân còn thiếu vốn sản xuất, thiếu kiến thức kinh doanh, công nhân chưa thực hiện được vai trò hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

Phát triển mạnh công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập, nâng cao dân trí nông dân. Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, gắn vùng nguyên liệu với công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản.

Tiếp tục sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước, thuộc ngành nông nghiệp, các nông lâm trường quốc doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Làm nóng cốt trong lĩnh vực kinh doanh lương thực, thực phẩm, phân bón, cao su, cà phê.

Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, tạo đột phá để hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Bồi dưỡng

cho nông dân kiến thức khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, giá thành hạ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phù hợp với yêu cầu thị trường, đạt hiệu quả kinh tế cao. Tập trung nghiên cứu các vấn đề khoa học công nghệ đã vào sản xuất, ứng dụng công nghệ sinh học hiện đại, tạo các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Khoa học xã hội định hướng nghiên cứu nhiều hơn các vấn đề bức xúc trong nông thôn, dự báo xã hội nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa. Thực hiện các biện pháp như vậy, chắc liên minh công - nông - trí thức sẽ bền chặt.

Trong cách mạng dân tộc, dân chủ, giai cấp công nhân liên minh với toàn thể nông dân, đoàn kết với các lực lượng yêu nước chống lại ách thống trị của đế quốc và phong kiến, để giành độc lập tự do. Ngày nay, giai cấp công nhân liên minh với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trên các mặt chính trị, kinh tế, xã hội để xóa đói nghèo, thực hiện dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

KẾT LUẬN

Cả về mặt lý luận và thực tiễn đều khẳng định rằng: liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và đội ngũ trí thức luôn luôn là vấn đề có tính chiến lược của cách mạng, kể cả trong cách mạng dân tộc, dân chủ cũng như cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là lực lượng nòng cốt của khối đại đoàn kết toàn dân trong mặt trận dân tộc thống nhất, nguồn sức mạnh và động lực to lớn của sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

Nếu như trong cách mạng dân tộc, dân chủ nội dung liên minh công - nông - trí thức về chính trị nhằm tập hợp lực lượng đấu tranh giành chính

quyền, giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước thì trong cách mạng xã hội chủ nghĩa với công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm thì nội dung liên minh và chính trị vẫn là đương nhiên, nhưng sự liên minh về kinh tế ngày càng có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Tăng cường củng cố và xây dựng khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức vững chắc làm hạt nhân cho khối đại đoàn kết dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đó là trách nhiệm của Đảng và Nhà nước, của giai cấp, tầng lớp xã hội.

MỘT SỐ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Một số vấn đề về biến đổi cơ cấu xã hội Việt Nam hiện nay

Tạ Ngọc Tấn

2. Cương lĩnh xây dựng đất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung và phát triển 2011)

Đảng Cộng sản Việt Nam

3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016)